

Số: 290 /TCT-TS
V/v miễn, giảm tiền sử dụng đất

Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2006

Kính gửi: Chi cục Thuế thành phố Thái Bình.

Trả lời Công văn số 26/CCT ngày 06/01/2006 của Chi cục Thuế thành phố Thái Bình hỏi về việc xét miễn, giảm tiền sử dụng đất, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau :

1. Căn cứ quy định tại các điểm 1 và 2, mục I, Phần C Thông tư số 117/2004/TT-BTC ngày 07/12/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 198/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về thu tiền sử dụng đất, trường hợp hộ gia đình, cá nhân có đất nay Nhà nước quyết định thu hồi đất để phục vụ lợi ích công cộng, được bồi thường và hỗ trợ di chuyển, đồng thời được giao đất tại nơi ở mới theo dự án, nếu các hộ gia đình, cá nhân này thuộc đối tượng được xét miễn, giảm tiền sử dụng đất theo quy định của pháp luật và được cơ quan có thẩm quyền nơi thường trú (nơi đất bị thu hồi) xác nhận chưa được xét miễn, giảm tiền sử dụng đất lần nào thì nay được xét miễn, giảm tiền sử dụng đất.

Trong các trường hợp nêu trên, nếu các đối tượng được xét miễn, giảm tiền sử dụng đất cũng có tên trong sổ hộ khẩu gia đình và cùng đang sinh sống thì các trường hợp sau đây sẽ được xét miễn, giảm tiền sử dụng đất:

- Nếu quyết định thông báo giao đất có thu tiền sử dụng đất ghi tên vợ nhưng có chồng là thương binh, nay được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ghi đồng sử dụng đất tên cả hai vợ chồng thì gia đình này thuộc đối tượng được xét miễn, giảm tiền sử dụng đất.

- Nếu quyết định thông báo giao đất có thu tiền sử dụng đất ghi tên con, nhưng người mẹ đẻ đang được hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng (chồng là liệt sĩ), nay được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ghi đồng sử dụng đất cả tên mẹ đẻ và tên con đẻ thì hộ gia đình này thuộc đối tượng được xét miễn, giảm tiền sử dụng đất.

2. Căn cứ quy định tại các mục IV và V, Phần C Thông tư số 117/2004/TT-BTC nêu trên không quy định hồ sơ xét miễn, giảm tiền sử dụng đất phải chuyển cho các cơ quan khác thẩm định lại hồ sơ này. Do vậy, trường hợp nếu đối tượng nộp tiền sử dụng đất thuộc đối tượng được xét miễn, giảm tiền sử dụng đất, cơ quan Thuế chỉ phải căn cứ vào hồ sơ địa chính kèm theo

giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng được xét miễn, giảm tiền sử dụng đất theo quy định đã được cơ quan có thẩm quyền xác nhận để phê duyệt miễn, giảm tiền sử dụng đất theo thẩm quyền (đối với hộ gia đình, cá nhân, thẩm quyền phê duyệt miễn, giảm tiền sử dụng đất thuộc Chi cục Thuế).

3. Căn cứ quy định tại Phần C Thông tư số 117/2004/TT-BTC nêu trên, trường hợp hộ gia đình, cá nhân thuộc đối tượng được xét miễn, giảm tiền sử dụng đất và trước đây chưa được miễn, giảm tiền sử dụng đất lần nào, tại thời điểm năm 2004 làm thủ tục nộp tiền sử dụng đất nhưng do không hiểu được chính sách nên không có hồ sơ đề nghị miễn, giảm tiền sử dụng đất, nay hộ gia đình thuộc đối tượng được xét miễn, giảm tiền sử dụng đất có đơn và hồ sơ đề nghị xin xét miễn, giảm tiền sử dụng đất thì được xét miễn, giảm tiền sử dụng đất; trường hợp đã nộp tiền sử dụng đất thì nay được thoái trả tiền sử dụng đất đã nộp ngân sách.

Tổng cục Thuế thông báo đề Chi cục Thuế thành phố Thái Bình biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Thuế tỉnh Thái Bình;
- Lưu: VT, TS. v

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khương